

**CÔNG TY CP DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI -
VINACOMIN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 229 /VTTC-KTTC

Hà Nội, ngày 15 tháng 03 năm 2024

V/v: Công bố Báo cáo thường niên năm 2023

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên công ty: Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại - Vinacomin
 2. Mã chứng khoán: DLT
 3. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 8 tòa nhà Việt Á, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội
 4. Điện thoại: 024. 3518 0121 Fax: 024. 3851 0413
 5. Người được ủy quyền công bố thông tin: Bà Phan Thị Hằng
 6. Nội dung thông tin công bố: Báo cáo thường niên năm 2023 của Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin.
- Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ báo cáo: www.vttc.net.vn (danh mục: Quan hệ cổ đông).

Chúng tôi cam kết các thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin công bố.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Website Cty;
- Lưu KTTC, TCHC.

Người được ủy quyền công bố thông tin


CÔNG TY
CỔ PHẦN
DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI
VINACOMIN
QU. CẦU GIẤY - TP. HÀ NỘI
M.S.D.N: 0100101298 - C.T.P

Phan Thị Hằng

Ban hành kèm theo thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

**CÔNG TY CP DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI -
VINACOMIN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Năm 2023

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CP DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI - VINACOMIN**
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh - mã số doanh nghiệp số: 0100101298 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp ngày 01/11/2004, thay đổi gần nhất ngày 23/5/2023 (lần thứ 22).
- Vốn điều lệ : 25.000.560.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 25.000.560.000 đồng
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 8 tòa nhà Việt Á, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội
- Điện thoại: 024.35180079
- Fax: 024.38510413
- Website: www.vttctravel.vn ; www.vttc.net.vn
- Mã cổ phiếu: DLT
- Quá trình hình thành và phát triển:

Để làm đầu mối nhằm tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ công nhân viên thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV) đi tham quan, khảo sát thị trường, học tập kỹ thuật, công nghệ nước ngoài, cũng như có điều kiện nghỉ ngơi, phục hồi sức khỏe tái tạo sức lao động và kết hợp đi du lịch, Tổng công ty Than Việt Nam (nay là Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam) quyết định thành lập Công ty Du lịch Than Việt Nam và được Bộ Công nghiệp chấp thuận bằng Quyết định số 2778/QĐ- TCCB ngày 25/9/1996 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp.

Cuối năm 2001, để đáp ứng tình hình phát triển và mở rộng ngành nghề kinh doanh, Công ty đã đề nghị và được Hội đồng quản trị Tập đoàn TKV cho đổi tên thành Công ty Du lịch và Thương mại (VTTC) theo Quyết định số 1338/QĐ-HĐQT ngày 13/12/2001.

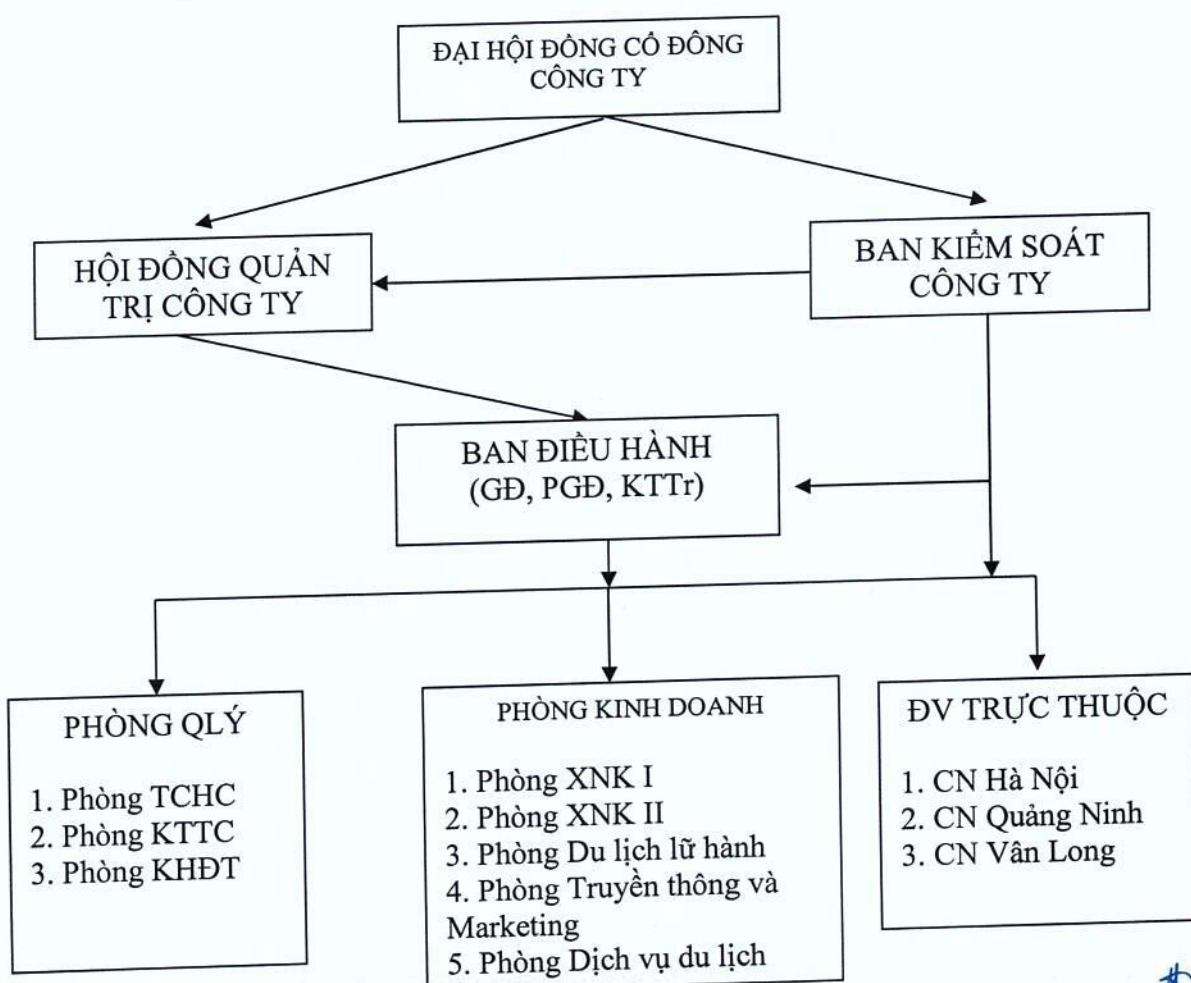
Thực hiện chủ trương chuyển đổi các doanh nghiệp Nhà nước thành công ty cổ phần, Công ty được cổ phần hoá và chuyển đổi thành Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại Than Việt Nam theo Quyết định số 104/2004/QĐ-BCN ngày 30/9/2004 của Bộ Công nghiệp. Ngày 26/12/2005 Chính phủ có Quyết định thành lập Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, bao gồm Tập đoàn CN Than và Tổng công ty Khoáng sản VN (TKV) sáp nhập vào. Với địa vị pháp lý là một Công ty con của Tập đoàn, Công ty được đổi tên là Công ty CP Du lịch và Thương mại TKV nay là Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin.

Thực hiện chỉ đạo của Thủ Tướng Chính phủ về việc giảm tỷ lệ cổ phần tại các Công ty cổ phần, trong quý II năm 2015 Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam đã hoàn thành việc thoái vốn từ 67,87% xuống còn 36% và hiện nay Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin là Công ty liên kết với Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh chính bao gồm:
 - + Kinh doanh thương mại: Nhập khẩu, mua bán trong nước các loại máy móc thiết bị, vật tư khai thác mỏ; các loại hóa chất cho ngành công nghiệp khai khoáng.
 - + Kinh doanh lữ hành du lịch trong và ngoài nước.
 - + Kinh doanh khách sạn; kinh doanh ăn uống.
 - + Dịch vụ thông quan giao nhận, vận chuyển thiết bị các dự án đầu tư.
 - + Dịch vụ phục vụ văn phòng, quản lý tòa nhà.
 - + Dịch vụ đại lý bán vé máy bay.
 - + Dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác.
 - + Vệ sinh chung, vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt.
 - + Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn.
 - + Bán buôn tổng hợp, bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện, internet và hình thức khác.
- Địa bàn kinh doanh: Quảng Ninh, Lào Cai, Lâm Đồng, Đắk nông ...

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:



- Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin được tổ chức và điều hành theo mô hình Công ty cổ phần, tuân thủ theo các quy định của luật doanh nghiệp Việt Nam và các văn bản hiện hành.

+ Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty.

+ Hội đồng Quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan quản lý Công ty, có quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

+ Giám đốc Công ty do Hội đồng quản trị bầu, là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao.

+ Ban Kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra để giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty trong việc quản lý và điều hành Công ty; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Các đơn vị thành viên của Công ty:

+ Trụ sở chính – Cơ quan Công ty:

Địa chỉ: Tầng 8 tòa nhà Việt Á, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội

Điện thoại: 024.35180079

Fax: 024. 38510413

Loại hình kinh doanh chính: Thương mại; du lịch lữ hành; đại lý vé máy bay

+ Chi nhánh Hà Nội

Địa chỉ: Số 226 đường Lê Duẩn, phường Trung Phụng, quận Đống Đa, TP Hà Nội

Điện thoại: 024.35184342

Fax: 024. 35180598

Loại hình kinh doanh chính: Thương mại; dịch vụ phục vụ văn phòng Tập đoàn TKV.

+ Chi nhánh Quảng Ninh

Địa chỉ: Phố Vườn Đào, phường Bãi Cháy, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Điện thoại: 020.33846677

Fax: 020.33821329

Loại hình kinh doanh chính: Thương mại; du lịch lữ hành; khách sạn; đại lý vé máy bay; dịch vụ phục vụ văn phòng Tập đoàn TKV; dịch vụ ăn ca công nghiệp.

+ Chi nhánh Vân Long

Địa chỉ: Số 801 đường Trần Phú, phường Cẩm Thủy, TP Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Điện thoại: 020.33862253

Fax: 020.33864143

Loại hình kinh doanh chính: Thương mại; du lịch lữ hành; khách sạn; đại lý vé máy bay; dịch vụ ăn ca công nghiệp.

4. Định hướng phát triển:

Trước những khó khăn, thách thức chung của nền kinh tế - xã hội, mục tiêu cơ bản của Công ty trong năm 2024 là tập trung tháo gỡ từng bước, tìm thêm các mảng kinh doanh mới để tiếp tục duy trì việc làm và ổn định đời sống cho CBCNV. Tìm các giải pháp tăng năng suất người lao động, tăng hiệu quả kinh doanh. Giữ vững thị trường của các mặt hàng kinh doanh thương mại có thế mạnh, phát triển các mặt hàng mới có tiềm năng. Cụ thể:

4.1 Mục tiêu kinh doanh du lịch lữ hành:

Thứ nhất: Nghiên cứu, đánh giá về nhu cầu và xu hướng du lịch của khách hàng để xây dựng các sản phẩm độc đáo, hấp dẫn, mang lại trải nghiệm ấn tượng. Nâng cao chất lượng dịch vụ hướng tới sự hài lòng của khách hàng.

Thứ hai: Bám sát chiến lược phát triển du lịch Việt Nam trong giai đoạn tới để định hướng sản phẩm du lịch trọng tâm. Du lịch MICE, du lịch biển đảo, du lịch văn hóa, du lịch sinh thái và du lịch đô thị sẽ là những sản phẩm được chú trọng phát triển. Đặc biệt du lịch MICE trong thời gian qua đang được chú ý đầu tư, quảng bá và xúc tiến để nâng cao khả năng cạnh tranh có cơ hội mang lại nguồn thu lớn. Tuy nhiên đây cũng là loại hình du lịch đòi hỏi mức độ cao về chuyên nghiệp, khả năng kết nối, chọn lọc điểm đến, sản phẩm trải nghiệm, do đó chúng ta phải tăng cường các hoạt động tìm hiểu, đào tạo kỹ năng, tăng cường liên kết, kết nối, đẩy mạnh quảng bá để sẵn sàng tham gia vào thị trường này.

Thứ ba: Tích cực tham gia các hoạt động xúc tiến du lịch nhằm xây dựng hệ sinh thái du lịch thông minh, an toàn, kết nối nhiều địa điểm và nhiều doanh nghiệp trong chuỗi khai thác để cùng phát triển các sản phẩm du lịch đa dạng hơn nữa.

Thứ tư: Tổ chức phân công chăm sóc bám sát thị trường truyền thống trong TKV và thị trường thuộc Đảng bộ khối các doanh nghiệp Hà Nội, nắm bắt các chương trình phúc lợi, kế hoạch tham quan du lịch để kịp thời tư vấn đưa ra các sản phẩm phù hợp, hiệu quả.

Thứ năm: Không ngừng nâng cao năng lực, trình độ cho cán bộ làm công tác lữ hành để nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ và thương hiệu của Công ty. Bên cạnh đó, đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng triệt để phần mềm Travel master trong công tác quản lý điều hành tour du lịch.

Thứ sáu: Chủ động xây dựng catalog sản phẩm du lịch theo mùa và có kế hoạch cụ thể trong việc truyền thông hình ảnh tour, sản phẩm chào bán trên nền tảng công nghệ số.

4.2 Mục tiêu kinh doanh khách sạn:

Tập trung vào công tác tiếp thị khách hàng, tăng cường rà soát cơ sở vật chất để đảm bảo chất lượng dịch vụ và hình ảnh khách sạn, kết hợp với khu nhà hàng mới để thu hút khách đến lưu trú và ẩm thực.

4.3 Mục tiêu kinh doanh vé máy bay:

Nắm bắt các kế hoạch vận chuyển của các hãng hàng không; cập nhật các chính sách mới của các hãng để xây dựng chiến lược kinh doanh phù hợp, hiệu quả.

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai ký các hợp đồng khách hàng CA cũng như xúc tiến phát triển mở rộng mạng lưới các đại lý cấp 2 và cộng tác viên.

4.4 Kinh doanh sản phẩm VTTC food:

Không ngừng đẩy mạnh kinh doanh sản phẩm VTTC food. Tiếp tục phân tích, nghiên cứu thị trường để có thể xây dựng thêm những sản phẩm Food chất lượng, góp phần nâng cao doanh số và thương hiệu VTTC Food trên thị trường.

4.5 Kinh doanh phục vụ bữa ăn công nghiệp:

Tiếp tục duy trì đảm bảo chất lượng và thực đơn bữa ăn đa dạng góp phần chăm lo đời sống và tái tạo sức lao động cho CBCNV ngành than.

Thực hiện tốt công tác an toàn BHLĐ, PCCN, công tác an toàn gas; công tác vệ sinh công nghiệp và vệ sinh thực phẩm.

Nghiên cứu các phương án triển khai trong bối cảnh sản lượng suất ăn và các chi phí bị cắt giảm.

4.6 Về kinh doanh dịch vụ phục vụ Tập đoàn:

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các nội dung trong Hợp đồng dịch vụ với Tập đoàn, không ngừng nâng cao chất lượng và năng lực chuyên môn trong công tác phục vụ.

4.7. Về kinh doanh dịch vụ VSCN:

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội quy, quy định về ATVSLĐ. Có phương án bố trí và sắp xếp lao động trong trường hợp các tổ máy của Nhiệt điện Cẩm Phả bảo dưỡng định kỳ.

4.5 Mục tiêu kinh doanh thương mại:

Tăng cường hơn nữa kinh doanh thương mại đặc biệt là công tác kinh doanh thương mại tại các Chi nhánh.

Chủ động tiếp cận, nắm bắt thông tin thị trường và nhu cầu sử dụng mặt hàng lớp đặc chủng của các đơn vị trong TKV để ứng phó linh hoạt với mọi biến động; tiếp tục đẩy mạnh dịch vụ và lớp và cung cấp vật liệu và cho các đơn vị trong TKV.

Đảm bảo nguồn cung xút ổn định cho nhôm Lâm Đồng và Nhân Cơ; theo dõi sát sao những biến động về giá và nguồn cung của mặt hàng xút trên thị trường thế giới.

Công tác kinh doanh vật tư, thiết bị hầm lò: Tiếp tục duy trì chăm sóc tốt các thị trường hiện tại, mật khác bám sát các dự án đầu tư có liên quan mà TKV triển khai trong năm 2023; Tăng cường hợp tác với các đối tác mới, tiềm năng... để triển khai và phát triển các sản phẩm vật tư mới trong thị trường TKV; Tìm kiếm/triển khai các sản phẩm, công nghệ theo xu hướng cơ giới hoá hoặc có tính ứng dụng cao trong khai thác than hầm lò.

Dịch vụ cho thuê máy khai thác: Bám sát nhu cầu và các điều kiện cần thiết để triển khai có hiệu quả và an toàn đối với mảng dịch vụ này.

5. Các rủi ro:

- Kinh tế thế giới và Việt Nam tiếp tục bị ảnh hưởng do chiến tranh giữa Nga và Ukraine, chính sách tiền tệ của các Ngân hàng Mỹ và Châu Âu.

- Nguồn vốn lưu động hạn hẹp, trong khi hoạt động kinh doanh chính của Công ty là Du lịch lữ hành trong nước và quốc tế, xuất nhập khẩu hàng hóa, dịch vụ khách sạn... luôn cần một lượng vốn rất lớn tiền nội tệ và ngoại tệ, để đáp ứng kịp thời nhu cầu về vốn phục vụ kinh doanh, Công ty thường xuyên phải vay vốn từ các Ngân hàng thương mại. Do đó yếu tố điều hành lãi suất và tỷ giá của Ngân hàng Nhà Nước ảnh hưởng rất lớn đến kết quả sản xuất kinh doanh hàng năm của Công ty.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2023:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

1.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Hoạt động SXKD của Công ty năm 2023 đã có nhiều chuyển biến tích cực ở lĩnh vực Du lịch lữ hành. Mảng kinh doanh thương mại gặp nhiều khó khăn do sự biến động về tỷ giá, giá vật tư, thiết bị đầu vào, chi phí vận chuyển tăng cao trong khi giá bán chưa thể điều chỉnh tăng tương ứng do đó đã ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả thực hiện SXKD của Công ty. Tuy vậy với sự chỉ đạo linh hoạt, sát sao của HĐQT, Ban lãnh đạo Công ty cùng sự chủ động, ứng biến nhanh của các Đơn vị/Bộ phận đã đem lại kết quả hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đề ra năm 2023, thu nhập của toàn thể NLD Công ty ổn định, đời sống tinh thần có nhiều cải thiện.

Kết thúc năm tài chính 2023, lợi nhuận trước thuế đạt 7.533 triệu đồng, đạt 110,78% so với kế hoạch; bảo toàn và phát triển vốn, thặng dư vốn chủ sở hữu 34.071 triệu đồng; tình hình tài chính Công ty lành mạnh.

1.2 Tình hình thực hiện so với kế hoạch

TT	Chi tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2023	Thực hiện		% Thực hiện 2023 so với	
				Năm 2022	Năm 2023	KH 2023	TH 2022
1	Doanh thu	Trđ	1.273.580	1.394.849	1.376.366	108,07	98,67
2	Giá trị SX	Trđ	51.370	57.244	62.495	121,66	109,17
3	Lợi nhuận trước thuế	Trđ	6.800	12.768	7.533	110,78	59,00
4	Đầu tư XD CB	Trđ	15.705	2.282	12.333	78,53	540,45
5	Tiền lương bq/người/tháng	Trđ	8,41	8,66	9,05	107,61	104,50
6	Cổ tức/Vốn CP	%	Từ 8 - 10	8	8	100	100

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. **Danh sách Ban điều hành** (danh sách, tóm tắt lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành):

1	Nguyễn Mạnh Toàn	Giám đốc
3	Nguyễn Thanh Tùng	Phó Giám đốc
4	Nguyễn Quỳnh Phương	Phó Giám đốc
5	Nguyễn Trung Tuyên	Phó Giám đốc
6	Phan Thị Hằng	Kế toán trưởng

(*) Ông Nguyễn Mạnh Toàn - Giám đốc Công ty

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 15/9/1978
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Yên Nhân, Yên Mô, Ninh Bình
- Địa chỉ thường trú: Tổ 85, Khu 5, Phường Bạch Đằng, TP Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
6/2002-10/2006	Phòng KDTM- chi nhánh Quảng Ninh	Nhân viên
11/2006-12/2008	Phòng KDTM- chi nhánh Quảng Ninh	Phó phòng

01/2009-7/2010	Phòng KDTM- chi nhánh Quảng Ninh	Trưởng phòng
8/2010-9/2014	Chi nhánh Quảng Ninh	Phó Giám đốc
10/2014-15/6/2015	Chi nhánh Vân Long	Giám đốc
16/6/2015-14/4/2021	Chi nhánh Vân Long	TV HĐQT, Giám đốc
15/4/2021- 14/4/2022	Công ty CP Du lịch và Thương mại- Vinacomin	Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty
15/4/2022- đến nay	Công ty CP Du lịch và Thương mại- Vinacomin	Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty

- Chức vụ hiện tại: Giám đốc Công ty
- Số cổ phần nắm giữ: 137.923 cổ phần
- Các khoản nợ với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

(*) Ông Nguyễn Thanh Tùng - Phó Giám đốc

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 11/04/1973
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Xã Tân Phúc – huyện Ân Thi – tỉnh Hải Dương.
- Địa chỉ thường trú: Số 36/63 Lâm Hạ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Ngoại ngữ, kỹ Sư Kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
10/1996-9/1997	CN Cty Than Cẩm Phả tại Hà Nội	Chuyên viên
10/1997 – 02/2002	Công ty Xuất nhập khẩu than	Chuyên viên
03/2002 – 07/2002	Công ty CP Du lịch và Thương mại - TKV	Chuyên viên
08/2002 – 12/2004		P.phòng TM
01/2005 – 10/2005		Tr.phòng TM
11/2005 – 04/2013	Công ty CP Du lịch và Thương mại - TKV nay là Công ty CP Du lịch và TM - Vinacomin	Tr. phòng XNK I
05/2013 – 25/4/2022	Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin	Phó Giám đốc Cty
26/4/2022 đến nay	Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin	Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty

- Chức vụ hiện tại: Phó Giám đốc Công ty
- Số cổ phần nắm giữ: 44.392 cổ phần
- Các khoản nợ với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

(*) Bà Nguyễn Quỳnh Phương - Phó Giám đốc

- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 30/10/1979
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Ninh Bình
- Địa chỉ thường trú: P909 Tòa Nam, CC Chelsea Park, Phường Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
04/2002 – 4/2010	Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin	Chuyên viên phòng XNK
5/2010 – 4/2013		Phó phòng XNK I
05/2013 – 04/2019		Trưởng phòng XNK I
Từ 15/6/2015 đến nay		Thành viên HĐQT
01/5/2019 đến nay		Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty

- Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty
- Số cổ phần nắm giữ: 174.463 cổ phần
- Các khoản nợ với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

(*) Ông Nguyễn Trung Tuyển – Phó Giám đốc

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 18/9/1974
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Hoàng Quế - Đông Triều- Quảng Ninh
- Địa chỉ thường trú: Tổ 12, Khu 3, Phường Bãi Cháy, Hạ Long, Quảng Ninh
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
04/1994- 6/1996	Trường ĐTBDCB QN- Cty Than H. Gai	Nhân viên
07/1996-03/1997	Trường đào tạo nghề Mỏ Hòn Gai	Nhân viên
04/1997-12/2001	KS Biển Đông-Cty Du lịch Than V. Nam	Nhân viên lễ tân

01/2002-12/2002	KS Biển Đông-Cty Du lịch và Thương mại -TVN	Tổ trưởng lễ tân
01/2003-04/2005	KS Biển Đông-Cty Du lịch và Thương mại -TVN	Phó giám đốc
05/2005-12/2006	KS Biển Đông-Cty Du lịch và Thương mại -TVN	Giám đốc
01/2007-08/2010	CN Quảng Ninh- Cty CP Du lịch và Thương mại -TKV	Phó giám đốc
09/2010-14/6/2020	CN Quảng Ninh -Công ty CP Du lịch và Thương mại- Vinacomin	Giám đốc
15/6/2020- đến nay	Công ty CP Du lịch và Thương mại- Vinacomin	Phó giám đốc

- Chức vụ hiện tại: Phó giám đốc Công ty.
- Số cổ phần nắm giữ: 6.537 cổ phần
- Các khoản nợ với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

(*) Bà Phan Thị Hằng – Kế toán trưởng

- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 21/4/1980
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Sơn Hòa, Hương Sơn, Hà Tĩnh
- Địa chỉ thường trú: P101A, TT Mai Động, Phường Mai Động, Quận Hoàng Mai, Hà Nội.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
05/2003-01/2016	Phòng KTTC Công ty CP Du lịch và Thương mại-Vinacomin	Chuyên viên
2/2016-6/2021	Phòng KTTC Công ty CP Du lịch và Thương mại-Vinacomin	Phó phòng
25/4/2019 – 30/6/2021	Phòng KTTC Công ty CP Du lịch và Thương mại-Vinacomin	Thành viên HĐQT, Phó phòng KTTC Công ty
01/7/2021 – 25/4/2022	Công ty CP Du lịch và Thương mại-Vinacomin	Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng Cty
26/4/2022-Nay	Công ty CP Du lịch và Thương mại-Vinacomin	Kế toán trưởng Cty

- Chức vụ hiện tại: Kế toán trưởng Công ty
- Số cổ phần nắm giữ: 22.004 cổ phần
- Các khoản nợ với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

2.2. Những thay đổi trong ban điều hành: Trong năm 2023, trong ban điều hành Công ty không có sự thay đổi nhân sự:

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên:

- Tại thời điểm 31/12/2023 lao động của Công ty là 605 người
- Chính sách đối với người lao động:

+ Chính sách tiền lương, tiền công: Tiền lương trả cho người lao động thực hiện trên nguyên tắc làm việc gì, giữ chức vụ gì, đóng góp ở mức độ nào thì hưởng theo công việc và mức độ đó. Công ty thực hiện trả lương cho cán bộ công nhân viên theo quy chế quản lý và sử dụng quỹ tiền lương.

+ Chính sách khen thưởng: Tiền thưởng cho cán bộ công nhân viên được thực hiện trên nguyên tắc dân chủ, công khai và căn cứ vào thành tích của người lao động trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh. Công ty thực hiện khen thưởng theo quy chế thi đua, khen thưởng của Công ty.

+ Các chính sách khác: Ngoài ra công ty còn có chính sách đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ công nhân viên; nghỉ dưỡng hàng năm, bảo hộ lao động; quy chế sử dụng quỹ phúc lợi trích từ lợi nhuận sau thuế hàng năm...

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1 Các khoản đầu tư lớn: Trong năm 2023, Công ty đã thực hiện các khoản đầu tư như sau:

Đơn vị tính: Tr đồng

TT	Hạng mục	KH ĐTXD 2023	Thực hiện đến 31/12/2023	Tỷ lệ hoàn thành KH	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
	Dự án nhóm C	15.705	12.333	78,53	
1	Đầu tư tổ hợp dịch vụ ăn uống phục vụ tầng 5 tòa nhà Vinacomin	5.400	5.169	95,72	Đã hoàn thành đưa vào sử dụng ngày 24/8/2023
2	Đầu tư cải tạo phòng khách sạn Biển Đông	2.067	2.052	99,27	Đã hoàn thành đưa vào sử dụng ngày 19/5/2023
3	Đầu tư mở rộng nâng công suất nhà chế biến suất ăn công nghiệp – CN Vân Long	615	605	98,37	Đã hoàn thành đưa vào sử dụng ngày 05/5/2023
4	Tổ hợp máy rửa, máy sấy khay, băng chia suất ăn công nghiệp phục vụ ăn ca tại Cao Sơn	355	345	97,18	Đã hoàn thành đưa vào sử dụng ngày 26/4/2023

5	Đầu tư cải tạo phòng khách sạn Vân Long	2.000		-	Chuyển tiếp sang năm 2024
6	Dự án kho lạnh trữ thực phẩm – Chi nhánh Vân Long	418		-	Chuyển tiếp sang năm 2024
7	Đầu tư trang thiết bị phục vụ SXKD	200		-	
8	Đầu tư xe ô tô 7 chỗ phục vụ kinh doanh du lịch	3.000	2.940	98	Đã hoàn thành đưa vào sử dụng ngày 10/10/2023
9	Đầu tư hệ thống vá nổi và bọc Rulo băng tải	1.650	1.222	74,06	Đã hoàn thành đưa vào sử dụng ngày 10/10/2023

3.2 Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính:

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% tăng/giảm
Tổng giá trị tài sản	397.421.370.619	492.918.362.557	24,03 %
Doanh thu thuần	1.388.078.032.746	1.372.529.714.567	-1,12 %
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	12.271.074.551	5.753.033.716	-53,12 %
Lợi nhuận khác	497.112.013	1.780.219.763	258,11 %
Lợi nhuận trước thuế	12.768.186.564	7.533.253.479	41,00 %
Lợi nhuận sau thuế	4.954.255.869	4.967.674.184	0,27 %
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	40,37%	40,26%	-0,099%

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán + Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSNH/Nợ ngắn hạn) + Hệ số thanh toán nhanh (TSNH - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	1,09 lần 0,75 lần	1,05 lần 0,55 lần	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn + Hệ số Nợ/Tổng tài sản + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,85 lần 5,73 lần	0,88 lần 7,34 lần	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động + Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân) + Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)	7,86 vòng 2,87 lần	6,22 vòng 3,08 lần	

4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,35%	0,36%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	9,16%	9,18%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	1,25%	1,01%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,88%	0,42	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1 Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 2.500.056 cổ phần
- Số cổ phần đang lưu hành: 2.500.056 cổ phần
- Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phiếu thường
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 2.500.056 cổ phần
- Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng: không có

5.2 Cơ cấu cổ đông:

- Phân theo tiêu chí tỷ lệ sở hữu:

STT	Cổ đông	Tỷ lệ góp vốn	Cổ phần
1	Cổ đông lớn. Trong đó: - Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam - Công ty CP Lốp Xe Việt - Ông Nguyễn Mạnh Toàn - Bà Đặng Quỳnh Tiên - Bà Nguyễn Quỳnh Phương	72,26% 36% 15% 5,51% 8,77% 6,98%	1.806.620 900.021 375.000 137.923 219.213 174.463
2	Cổ đông nhỏ. Trong đó: - Công ty CP Giao nhận vận tải Thuận Phong - Các cá nhân khác	27,74% 0,80% 26,94%	693.436 20.000 673,436

- Phân theo tiêu chí cổ đông tổ chức, cổ đông cá nhân:

STT	Cổ đông	Tỷ lệ góp vốn	Cổ phần
1	Cổ đông tổ chức. Trong đó: - Tập đoàn CN Than - Khoáng sản Việt Nam - Công ty CP Lốp Xe Việt - Công ty CP Giao nhận vận tải Thuận Phong	51,8% 36% 15% 0,8%	1.295.021 900.021 375.000 20.000
2	Cổ đông cá nhân	48,2%	1.205.035

- Phân theo tiêu chí cổ đông trong nước, cổ đông nước ngoài:

STT	Cổ đông	Tỷ lệ góp vốn	Cổ phần
1	Cổ đông trong nước	99,96%	2.499.056
2	Cổ đông nước ngoài	0,04%	1.000

+ Phân theo tiêu chí cổ đông nhà nước, cổ đông khác:

STT	Cổ đông	Tỷ lệ góp vốn	Cổ phần
1	Cổ đông nhà nước: Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	36%	900.021
2	Cổ đông khác	64%	1.600.035

5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Trong năm 2023, vốn đầu tư của chủ sở hữu không có thay đổi.

5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ: Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin không có cổ phiếu quỹ; năm 2023 không có giao dịch cổ phiếu quỹ.

5.5 Các chứng khoán khác: Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin không có các cổ phiếu khác; năm 2023 không có giao dịch cổ phiếu khác.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1. Tình hình chung, những khó khăn và thuận lợi:

Năm 2023, kinh tế thế giới tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, hầu hết các nền kinh tế trên thế giới đều có mức tăng trưởng thấp hơn kỳ vọng do tổng cầu suy giảm; lạm phát đã hạ nhiệt nhưng vẫn ở mức cao; chính sách tiền tệ thắt chặt, nợ công thế giới đã tăng lên mức kỷ lục, xung đột quân sự giữa Nga và Ukraina phức tạp hơn, bất ổn địa chính trị, an ninh lương thực, thiên tai, biến đổi khí hậu... ngày càng gia tăng.

Đối với kinh tế Việt Nam: Sản xuất công nghiệp tuy có chuyển biến tích cực nhưng còn chậm, chưa tạo được sự bứt tốc mạnh mẽ so với cùng kỳ năm 2022 chủ yếu do sụt giảm đơn hàng, chi phí đầu vào tăng cao, thiếu thị trường xuất khẩu đã ảnh hưởng đến nhiều ngành sản xuất công nghiệp, đặc biệt là ngành công nghiệp chế biến chế tạo; Hoạt động xuất, nhập khẩu phục hồi chậm do nhu cầu thế giới giảm, chính sách tiền tệ thắt chặt và lạm phát vẫn ở mức cao; Thị trường BĐS tiếp tục ảm đạm, dòng tiền luân chuyển hạn chế, đặc biệt trong bối cảnh áp lực đáo hạn và trả nợ trái phiếu doanh nghiệp năm 2023 lớn; Thu hút đầu tư nước ngoài năm 2023 chưa phát huy hiệu quả khi các nhà đầu tư chưa mở rộng quy mô đầu tư vào các dự án đang hoạt động ở Việt Nam do những khó khăn của kinh tế thế giới nói chung và của cộng đồng doanh nghiệp nói riêng.

Mặc dù vẫn còn nhiều khó khăn, nhưng với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chủ động, linh hoạt, quyết liệt, sát sao chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương cùng với sự đoàn kết, tin tưởng, ủng hộ của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp đã triển khai nhiều giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy tăng trưởng, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô và các cân đối lớn của nền kinh tế, nhờ đó kinh tế nước ta vẫn đạt được kết quả khả quan. Năm 2023, tăng trưởng kinh tế Việt Nam đạt 5,05%.

Đối với Tập đoàn TKV:

Mặc dù phải đối mặt với không ít khó khăn, thách thức, song với tinh thần “Kỷ luật và Đồng tâm” của người thợ mỏ, tập thể công nhân cán bộ toàn Tập đoàn đã phát huy nội lực, khai thác tối đa sản lượng than, khoáng sản, điện lực đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế. Doanh thu toàn Tập đoàn đạt 170,8 nghìn tỷ đồng, đạt 101,2% kế hoạch; lợi nhuận đạt 7,8 nghìn tỷ đồng tăng 2,8 nghìn tỷ đồng so với KH.

Đối với Công ty:

Uy tín thương hiệu với các khách hàng TKV, đối tác và các tổ chức tín dụng vẫn luôn rất tốt; cơ chế quản trị của HĐQT và Ban lãnh đạo Công ty luôn nhạy bén, linh hoạt ứng biến với diễn biến của thị trường và kế hoạch sản xuất của Tập đoàn TKV.

Năm 2023, mặc dù trải qua rất nhiều những biến động về kinh tế, Công ty đã hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu ĐHCĐ năm 2023 giao, đảm bảo thu nhập cho NLĐ.

1.2. Kết quả thực hiện năm 2023:

- Doanh thu: 1.376.366 triệu đồng, đạt 108,07% KHĐH; bằng 98,67% so CK.
- GTSX: 62.495 triệu đồng, đạt 121,66% KHĐH; bằng 109,17% so CK.
- LN trước thuế: 7.533 triệu đồng, đạt 110,78% KHĐH.
- LN sau thuế: 4.967 triệu đồng.
- Tiền lương b/q trong Z: 9,05 triệu đồng/người/tháng, bằng 107,61% so KHĐH và bằng 104,5% so với CK.
- Đầu tư xây dựng cơ bản: 12.333 triệu đồng, đạt 78,53% KHĐH.
- Cổ tức: Dự kiến chi trả 8%/Vốn điều lệ.

2. Đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh:

2.1. Kinh doanh du lịch:

a) Về kinh doanh Du lịch lữ hành:

Doanh thu DLLH: 132,7 tỷ đồng, đạt 131,4% KHĐH, bằng 129,6% so CK, GTSX: 11,04 tỷ đồng, đạt 136,7% KHĐH và bằng 120,9% so CK.

Năm 2023 mảng kinh doanh du lịch lữ hành toàn Công ty đạt được sự tăng trưởng ấn tượng sau thời gian chịu ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 và khó khăn từ suy thoái kinh tế thế giới. Với thị trường quốc tế, năm nay Công ty tiếp tục chào bán các seri tour trọn gói đi Nhật Bản, Đài Loan và các nước Đông Nam Á. Đồng thời đẩy mạnh khai thác khách lẻ ghép đoàn đi tour giá trị cao tuyến Châu Âu, Châu Úc, Mỹ, mang lại hiệu quả hơn so với cùng kỳ năm 2022.

Với thị trường nội địa, bộ phận du lịch đã không ngừng bám sát để duy trì, giữ vững những thị trường truyền thống. Bên cạnh đó tích cực tìm kiếm các thị trường ngoài TKV, khai thác khách hội nhóm, gia đình, các công trường phân xưởng và đã triển khai hàng loạt các tour cho khách đoàn quy mô lớn, các Chương trình du lịch MICE. Trong đó nổi bật là seri chương trình “Phúc lợi thợ mỏ 2023”, phục vụ 2.925 đoàn viên đi tham quan Đà Lạt và nhà máy Nhôm Lâm Đồng. Chương trình không chỉ mang lại hiệu quả SXKD trực tiếp mà còn giúp Công ty nâng cao uy tín, thương hiệu, năng lực cạnh tranh trên thị trường.

Đặc biệt, năm 2023 VTTC tiếp tục được xếp hạng Top 10 Công ty Du lịch uy tín. Đây là kết quả nghiên cứu độc lập của Vietnam Report nhằm tìm kiếm và tôn vinh các doanh nghiệp Du lịch – Khách sạn có khả năng nỗ lực vượt qua khó khăn, vươn lên trong bối cảnh mới và đạt được thành tựu đáng ghi nhận trong việc cung cấp dịch vụ cho khách hàng, tạo dựng được hình ảnh ấn tượng trong mắt công chúng và các nhà đầu tư.

b) Kinh doanh VMB:

Doanh thu vé máy bay: 21,3 tỷ đồng, đạt 62,7% KHDH và bằng 114,5% so CK; GTSX: 1,15 tỷ đồng, đạt 96,4% KHDH và bằng 106,8% so CK.

Hoạt động kinh doanh vé máy bay năm 2023 duy trì được nhịp độ ổn định, phục vụ kịp thời các tour du lịch của Công ty và cung cấp vé máy bay cho khách hàng khi có nhu cầu.

Với hợp đồng đại lý cấp I của VN Airline, Vietjet, Bamboo, VTTC khai thác được chính sách giá ưu đãi cho khách đoàn của Công ty và nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường. Do đó, cùng với hiệu quả đạt được từ việc phục vụ chu đáo các khách hàng CA truyền thống, năm nay bộ phận kinh doanh vé dẫn ký thêm được các hợp đồng nguyên tắc cung cấp vé cho một số khách hàng CA mới, tạo cơ sở bền vững hơn cho mảng kinh doanh này.

c) Kinh doanh khách sạn:

Doanh thu khách sạn 7,47 tỷ đồng, đạt 65% KHDH và bằng 78,9% so với CK; GTSX: 3,84 tỷ đồng, đạt 67% KHDH và bằng 76,9% so với CK.

Kết quả SXKD khách sạn năm 2023 đạt thấp so với kế hoạch và cùng kỳ chủ yếu do sự sụt giảm lượng khách tại khách sạn Vân Long. Bên cạnh các yếu tố chủ quan về cơ sở vật chất thì vấn đề hạ tầng giao thông phát triển thuận tiện cho việc đi lại tại Quảng Ninh trong những năm gần đây đã khiến cho nhu cầu nghỉ qua đêm của khách công vụ tại khách sạn Vân Long ngày càng giảm mạnh, dẫn đến hiệu suất và doanh thu kinh doanh phòng nghỉ đều đạt thấp. Nhà hàng hải sản Vân Long chính thức khai trương kể từ cuối tháng 2 nhưng công tác tiếp thị còn yếu, chưa chủ động trong việc tìm kiếm các nguồn khách tiềm năng nên kinh doanh chưa đạt hiệu quả như mong muốn.

Khách sạn Biển đông được sửa chữa, cải tạo, đầu tư thêm cơ sở vật chất và đưa vào vận hành trở lại từ cuối tháng 4/2023 đã thu hút dần được lượng khách du lịch đến nghỉ tại khách sạn.

2.2 Kinh doanh VTTC food:

Doanh thu kinh doanh VTTC food DT thực hiện 20,9 tỷ đồng, đạt 116,3% KHDH và bằng 127,6% so CK; GTSX: 2,3 tỷ đồng, đạt 129,5% so KHDH và bằng 74% so CK.

Kế thừa và phát huy hiệu quả của hoạt động kinh doanh dòng sản phẩm VTTC Food từ giai đoạn Covid. Năm 2023, Công ty vẫn tiếp tục triển khai các chiến dịch kinh doanh Food trọng điểm mùa Trung Thu, Tết Dương lịch và Nguyên đán góp phần tăng thêm giá trị sản xuất chung của Công ty. Những sản phẩm VTTC Food được chăm chút về chất lượng, mẫu mã bao bì đẹp, được khách hàng trong và ngoài TKV đánh giá cao.

Doanh thu kinh doanh VTTC Food: 16,4 tỷ đồng, bằng 164% KHDH GTSX: 3,1 tỷ đồng, bằng 315% KHDH.

2.3. Kinh doanh thương mại:

Doanh thu kinh doanh thương mại thực hiện: 1.005,68 tỷ đồng, đạt 106,7% KHDH và bằng 93,3% so CK; GTSX thực hiện: 33,14 tỷ đồng, đạt 135,1% KHDH và bằng 114,1% so CK.

Do có sự đánh giá, phân tích sát với các diễn biến trên thị trường, cùng với việc nắm bắt nhu cầu về sản lượng của các đơn vị trong TKV, năm 2023 Công ty vẫn duy trì cung cấp ổn định các loại vật tư, thiết bị cho các đơn vị sản xuất than trong Tập đoàn, cung cấp các sản phẩm hóa chất cho 2 nhà máy Alumin Nhân cơ và Nhôm Lâm Đồng.

Để duy trì và phát triển hơn nữa công tác thương mại trong toàn Công ty, năm 2023 Ban lãnh đạo Công ty đã triển khai nhiều chương trình xúc tiến thương mại để tìm hiểu, kết nối với bạn hàng thế giới, tăng cường sự hợp tác cũng như trao đổi kinh nghiệm, hiểu biết sâu hơn đối với các hãng lớp, hóa chất tuyển đồng và những thiết bị công nghệ mới trong lĩnh vực khai thác than hầm lò; đồng thời khảo sát thực tế tại các nhà máy sản xuất thiết bị và các mỏ khai thác than hầm lò tại

Trung Quốc nhằm tìm hiểu công nghệ khai thác để áp dụng với các đơn vị khai thác hầm lò tại Việt Nam.

2.4. Kinh doanh dịch vụ phục vụ TKV:

Doanh thu thực hiện: 18,42 tỷ đồng, đạt 130,1% KHDH và bằng 152,5% so CK; GTSX thực hiện 2,6 tỷ đồng, đạt 105,5% KHDH và bằng 111,4% so CK.

Công tác phục vụ văn phòng Tập đoàn TKV tại cả 2 khu vực Hà Nội và Hạ Long là mảng kinh doanh rất quan trọng khẳng định năng lực, uy tín của Công ty với Tập đoàn TKV, là nền tảng năng lực để chúng ta tham gia các gói thầu phục vụ TKV trong thời gian tới. Do đó, luôn được lãnh đạo Công ty giành sự quan tâm đặc biệt và chỉ đạo sát sao. Năm 2023, cùng với việc thực hiện theo đúng tỷ lệ giá trị Hợp đồng cung cấp dịch vụ năm 2023 đã ký, Công ty đấu thầu thành công gói thầu phục vụ văn phòng TKV trụ sở mới tại Hà Nội đến hết năm 2025 và bắt đầu triển khai phục vụ tại tòa nhà mới từ 11/9.

Để tăng cường sự chuyên nghiệp, nâng cao hơn nữa chất lượng dịch vụ, Công ty đã triển khai các lớp đào tạo nghiệp vụ đối với các bộ phận phục vụ để đáp ứng tốt hơn yêu cầu phục vụ tại tòa văn phòng mới của TKV.

2.5. Kinh doanh phục vụ bữa ăn công nghiệp:

Doanh thu thực hiện: 161,4 tỷ đồng, đạt 109,1% so KHDH và bằng 107,8% so CK; GTSX thực hiện: 7,6 tỷ đồng, đạt 108,3% so KHDH và bằng 110,3% so CK.

Chi nhánh Vân Long và Chi nhánh Quảng Ninh vẫn duy trì ổn định cung cấp bữa ăn công nghiệp cho CBCNV ngành than theo các hợp đồng đã ký kết với tinh thần trách nhiệm cao và ngày càng chuyên nghiệp, đảm bảo an toàn VSTP. Lãnh đạo Công ty và các Chi nhánh luôn tập trung chỉ đạo, giám sát chặt chẽ và thường xuyên kiểm tra quy trình vận hành của các phòng dịch vụ đời sống, các tổ phục vụ và các bếp ăn. Bên cạnh đó tinh giảm bộ máy quản lý, sắp xếp lại nhân sự, cải tạo lại cơ sở vật chất, bổ sung, bảo trì các trang thiết bị tại các nhà ăn, đảm bảo cơ sở vật chất và điều kiện làm việc tốt cho NLĐ đã mang lại hiệu quả thiết thực. Ngoài ra, đội ngũ người lao động khối phục vụ ăn ca được tham gia đầy đủ các khóa đào tạo kỹ năng, nghiệp vụ do đó chất lượng phục vụ được nâng lên chuyên nghiệp bài bản hơn.

2.6. Kinh doanh Dịch vụ vệ sinh công nghiệp:

Doanh thu thực hiện: 3,3 tỷ đồng, đạt 90% KHDH, bằng 110% so CK; GTSX thực hiện: 463 triệu đồng, đạt 124,5% so KHDH và bằng 96,1% so CK.

Sau hơn 01 năm dừng hoạt động để sửa chữa bảo dưỡng thì đến giữa tháng 8/2023 cả bốn tổ máy của nhà máy Nhiệt điện Cẩm Phả đã vận hành trở lại. Trong năm 2023, Công ty đã chủ động đề xuất với Nhiệt điện Cẩm Phả giao thêm một số mảng công việc liên quan đến công tác môi trường, tăng khối lượng cắt cỏ trong nhà máy để bù đắp phần doanh thu thiếu hụt do dừng một số tổ máy để sửa chữa trong 8 tháng đầu năm.

3. Công tác quản lý:

Tiếp tục với vai trò là “Người tham mưu”, trong năm qua, khi tình hình kinh tế - xã hội vẫn còn nhiều bất ổn, công tác quản lý càng được quan tâm và chú trọng. Năm 2023, bộ phận quản lý không chỉ hoàn thành tốt công tác chuyên môn mà còn hỗ trợ đắc lực cho hoạt động kinh doanh của Công ty, giúp Ban lãnh đạo nhanh chóng đưa ra các giải pháp ứng biến kịp thời, nhạy bén, quyết liệt nhằm khắc phục sự ngưng trệ và giảm sút trong kinh doanh, đảm bảo đời sống và thu nhập cho NLĐ

- Tổng số lao động có mặt tại thời điểm 31/12/2022 là 605 lao động. Công ty đã thực hiện đầy đủ quy trình tuyển dụng, tiếp nhận, ký và chấm dứt hợp đồng, giải quyết đầy đủ chế độ cho người lao động.

- Trong điều kiện vẫn còn nhiều khó khăn trong kinh doanh và những biến động của tình hình kinh tế chính trị trong và ngoài nước. Công ty đã chủ động thích ứng theo từng giai đoạn phù hợp tình hình SXKD, bố trí cân đối lao động hợp lý, bên cạnh đó Công ty luôn quan tâm chăm sóc sức khỏe, cải thiện điều kiện làm việc, ổn định việc làm và thu nhập cho người lao động.

4. Công tác đầu tư:

Công ty đã chủ động cân đối năng lực tài chính để lựa chọn triển khai hoặc điều chỉnh triển khai các hạng mục đầu tư đã được ĐHCĐ và HĐQT phê duyệt cho phù hợp và hiệu quả. Trong năm, Công ty tập trung triển khai các dự án đầu tư phục vụ trực tiếp cho nhu cầu SXKD, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Tr đồng

TT	Hạng mục	KH ĐTXD 2023	Thực hiện đến 31/12/2023	Tỷ lệ hoàn thành KH	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
	Dự án nhóm C	15.705	12.333	78,53	
1	Đầu tư tổ hợp dịch vụ ăn uống phục vụ tầng 5 tòa nhà Vinacomin	5.400	5.169	95,72	Đã hoàn thành đưa vào sử dụng ngày 24/8/2023
2	Đầu tư cải tạo phòng khách sạn Biển Đông	2.067	2.052	99,27	Đã hoàn thành đưa vào sử dụng ngày 19/5/2023
3	Đầu tư mở rộng nâng công suất nhà chế biến suất ăn công nghiệp – CN Vân Long	615	605	98,37	Đã hoàn thành đưa vào sử dụng ngày 05/5/2023
4	Tổ hợp máy rửa, máy sấy khay, băng chia suất ăn công nghiệp phục vụ ăn ca tại Cao Sơn	355	345	97,18	Đã hoàn thành đưa vào sử dụng ngày 26/4/2023
5	Đầu tư cải tạo phòng khách sạn Vân Long	2.000		-	Chuyển tiếp sang năm 2024
6	Dự án kho lạnh trữ thực phẩm – Chi nhánh Vân Long	418		-	Chuyển tiếp sang năm 2024
7	Đầu tư trang thiết bị phục vụ SXKD	200		-	
8	Đầu tư xe ô tô 7 chỗ phục vụ kinh doanh du lịch	3.000	2.940	98	Đã hoàn thành đưa vào sử dụng ngày 10/10/2023
9	Đầu tư hệ thống vá nổi và bọc Rulo băng tải	1.650	1.222	74,06	Đã hoàn thành đưa vào sử dụng ngày 10/10/2023

Công tác thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2023: Công ty đã hoàn thành 06 dự án với tổng giá trị đầu tư 12.333 triệu đồng, đạt 78,53% Kế hoạch.

5. Tình hình tài chính:

5.1 Tình hình tài sản:

Đơn vị tính : Đồng

TT	Nội dung	Năm 2022	Năm 2023
I	Tài sản ngắn hạn	366.929.066.400	455.013.735.694
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	23.473.146.387	39.191.051.287
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	225.955.398.727	192.957.899.658
4	Hàng tồn kho	112.462.890.621	217.802.606.376
5	Tài sản ngắn hạn khác	5.037.630.665	5.062.178.373
II	Tài sản dài hạn	30.492.304.219	37.904.626.863
1	Các khoản phải thu dài hạn	153.123.550	103.191.874
2	Tài sản cố định	10.980.371.982	18.347.195.363
	- Tài sản cố định hữu hình	10.806.297.397	18.292.688.931
	- Tài sản cố định vô hình	174.074.585	54.506.432
3	Bất động sản đầu tư		
4	Tài sản dở dang dài hạn	569.541.976	136.363.636
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	569.541.976	136.363.636
5	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn		
6	Tài sản dài hạn khác	18.789.266.711	19.317.875.990
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	397.421.370.619	492.918.362.557

Tổng tài sản năm 2023 tăng 24,03% so với năm 2022 là do chủ yếu các khoản sau:

+ Tiền và các khoản tương đương tiền tăng 15.718 triệu đồng: Các ngày cuối kỳ Công ty đã đôn đốc thu các khoản khách hàng mua hàng đến hạn thanh toán.

+ Phải thu ngắn hạn giảm 32.997 triệu đồng: Trong năm Công ty bán hàng và khách hàng thanh toán đúng thời hạn theo điều khoản đã quy định trong hợp đồng.

+ Hàng hóa tồn kho tăng 105.340 triệu đồng: Công ty đẩy mạnh nhập khẩu nguyên vật liệu đặc thù phục vụ khai thác khoáng sản (Than...) để cung cấp cho khách hàng trong quý I/2024

+ Tài sản cố định tăng 7.367 triệu đồng: Do trong năm Công ty đã đầu tư mua sắm tài sản cố định (các dự án được liệt kê tại mục 4 – Công tác đầu tư). Việc khấu hao tài sản cố định được trích theo phương pháp đường thẳng, tỷ lệ khấu hao theo thời gian hữu ích của tài sản và phù hợp theo thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25 tháng 4 năm 2013 của Bộ Tài chính về việc ban hành chế độ quản lý, sử dụng và

trích khấu hao tài sản cố định. Tài sản cố định được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế. Tài sản cố định vô hình là giá trị phần mềm kế toán, phần mềm báo cáo quản trị nội bộ, phần mềm kinh doanh trực tuyến quản trị hàng không và bán vé máy bay và Website Công ty.

+ Chi phí dài hạn khác tăng 528 triệu đồng: Công ty đã đầu tư các trang thiết bị, CCDC làm việc tại CQ Công ty và nhà hàng, khách sạn tại các Chi nhánh (mặc dù trong năm Công ty đã phân bổ chi phí thuê dài hạn trả tiền một lần văn phòng Công ty tại Tầng 8 tòa nhà Việt á, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội và phân bổ các chi phí trả trước dài hạn khác đã đầu tư từ các năm trước).

5.2 Tình hình nợ phải trả:

Đơn vị tính : Đồng

TT	Nội dung	Năm 2022	Năm 2023
I	Nợ ngắn hạn	337.275.723.436	433.846.922.064
1	Phải trả người bán	174.265.989.230	234.778.757.286
2	Người mua trả tiền trước	1.202.877.459	2.773.580.478
3	Thuế phải nộp NSNN	1.751.660.677	2.913.513.745
4	Phải trả người lao động	14.476.010.338	14.414.790.281
5	Vay và nợ ngắn hạn	132.374.385.976	167.936.334.189
6	Quỹ khen thưởng phúc lợi	4.527.232.234	3.782.418.436
7	Các khoản phải trả khác	8.677.567.522	7.247.527.649
II	Nợ dài hạn	1.087.625.005	
1	Vay dài hạn	1.087.625.005	
2	Quỹ phát triển KH và công nghệ		
	TỔNG CỘNG NỢ	338.363.348.441	433.846.922.064

Tổng nợ phải trả năm 2023 tăng 28,22% so với năm 2022 chủ yếu do các khoản sau:

+ Phải trả người bán tăng 60.513 triệu đồng: Do Công ty tăng lượng hàng mua cuối năm để cung cấp cho khách hàng trong quý I/2024 nhưng chưa đến hạn thanh toán cho người bán.

+ Người mua trả tiền trước tăng 1.571 triệu đồng: Khách hàng thanh toán trước tiền mua hàng theo điều khoản của Hợp đồng.

+ Thuế và các khoản phải trả ngân sách Nhà nước tăng 1.162 triệu đồng: Công ty đã nộp các loại thuế cho ngân sách Nhà Nước đúng quy định.

+ Phải trả người lao động giảm 61 triệu đồng: Công ty đã thanh toán tiền công, tiền lương cho người lao động đúng quy định.

+ Các khoản vay và nợ ngắn hạn tăng 35.562 triệu đồng: Với đặc thù kinh doanh thương mại nhất là nhập khẩu các loại vật tư, thiết bị đặc chủng cho khai thác

mở trong nước chưa sản xuất được, Công ty luôn phải có nguồn vốn lưu động lớn để chuẩn bị hàng hóa khi khách hàng yêu cầu.

+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi giảm 745 triệu đồng: Sau khi nhận được nguồn từ phân phối lợi nhuận năm 2022, Công ty đã chi động viên khen thưởng CBCNV có thành tích trong SXKD, thăm quan nghỉ mát để tái tạo sức lao động, thăm hỏi, động viên người lao động.

+ Các khoản phải trả khác giảm 1.430 triệu đồng: Chủ yếu do Công ty giảm trích lập dự phòng bảo hành hàng hóa.

+ Các khoản vay và nợ dài hạn giảm 1.087 triệu đồng: Công ty đã trả hết nợ gốc vay dài hạn đầu tư xe ô tô phục vụ sản xuất kinh doanh.

5.3 Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

+ Chính sách: Không có điều chỉnh lớn trong năm.

+ Cơ cấu tổ chức: Trong năm không có thay đổi cơ cấu tổ chức.

6. Kế hoạch phát triển trong tương lai

6.1 Mục tiêu, nhiệm vụ năm 2024:

a) Mục tiêu:

Năm 2024, Công ty đặt ra mục tiêu đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, tận dụng lợi thế đã có và các cơ hội mới để chuyển đổi mô hình theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh. Lĩnh vực du lịch phát huy tiềm năng, cố gắng duy trì và giữ vững thị trường trong TKV đồng thời tận dụng sức mạnh của chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ để tiếp cận, mở rộng thị trường ngoài TKV, lan tỏa mạnh mẽ thương hiệu VTTC travel, VTTC Food, quyết tâm hoàn thành kế hoạch của ĐHCĐ, đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động.

b) Nhiệm vụ:

b.1. Kế hoạch SXKD:

Năm 2024, Công ty phấn đấu đạt kế hoạch với các chỉ tiêu chính như sau:

- Doanh thu: 1.280,8 tỷ đồng
- GTSX: 55,39 tỷ đồng
- Lợi nhuận: 7 tỷ đồng
- Lao động BQ: 618 Người
- TLBQ: 8,5 trđ/ng/tháng
- Cổ tức: từ 8% đến 10%

b.2. Kế hoạch đầu tư năm 2024:

TT	Danh mục đầu tư	Tổng số	Xây lắp	Thiết bị
1	2	3	4	5
	Kế hoạch năm 2024	19.918	11.918	8.000
1	Đầu tư cải tạo phòng khách sạn Vân Long	2.000	2.000	
2	Dự án kho lạnh trữ thực phẩm – Chi nhánh Vân Long	418	418	
3	Tổ hợp nhà hàng, cafe tầng 1 và 2 tòa nhà Vinacomin	9.500	9.500	
4	Đầu tư dây chuyền sửa chữa thiết bị cơ giới hoá, sản xuất và chế tạo giàn chống sử dụng trong mỏ hầm lò	8.000		8.000

6.2 Các giải pháp thực hiện:

6.2.1 Về sản xuất kinh doanh:

6.2.1.1. Kinh doanh du lịch:

a) Du lịch lữ hành:

Chi đạo triển khai đồng bộ một số giải pháp sau đây trong toàn Công ty:

- Nghiên cứu, đánh giá về nhu cầu và xu hướng du lịch năm 2024 để định hướng sản phẩm du lịch, trong đó tập trung vào các xu hướng du lịch bền vững, du lịch xanh, du lịch kết hợp chăm sóc sức khỏe, du lịch MICE, du lịch trải nghiệm, phát triển tour outbound... để xây dựng các sản phẩm độc đáo, hấp dẫn, mang lại trải nghiệm ấn tượng. Nâng cao chất lượng dịch vụ hướng tới sự hài lòng của khách hàng.

- Tích cực tham gia các hoạt động xúc tiến du lịch tại các hiệp hội như: Hiệp hội du lịch VN, Hiệp hội du lịch QN... để xây dựng hệ sinh thái du lịch thông minh, an toàn, kết nối nhiều địa điểm và nhiều doanh nghiệp trong chuỗi khai thác để cùng phát triển các sản phẩm du lịch đa dạng hơn nữa.

- Tổ chức phân công chăm sóc bám sát thị trường truyền thống trong TKV và thị trường thuộc Đảng bộ khối các doanh nghiệp Hà Nội, nắm bắt các chương trình phúc lợi, kế hoạch tham quan du lịch để kịp thời tư vấn đưa ra các sản phẩm phù hợp, hiệu quả.

- Không ngừng nâng cao năng lực, trình độ cho cán bộ làm công tác lữ hành để nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ và thương hiệu của Công ty. Bên cạnh đó, đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác quản lý điều hành tour du lịch.

- Chủ động xây dựng và có kế hoạch cụ thể trong việc phối hợp với TTM chạy quảng cáo các tour, sản phẩm mà bộ phận chào bán. Sử dụng các công cụ truyền thông phổ biến có lượng tương tác lớn, khai thác các xu hướng thu hút đông đảo sự quan tâm của người dùng để tăng cường sự hiện diện tốt của thương hiệu VTTC Travel.

b) Vé máy bay:

Tiếp tục đa dạng hóa dịch vụ hàng không, tập trung khai thác tốt giá vé đầu vào, nguồn giá rẻ của tất cả các hãng hàng không trong và ngoài nước. Không ngừng nâng cao kinh nghiệm, chuyên nghiệp hóa công tác bán vé. Chủ động trong công tác VISA, hộ chiếu đáp ứng kịp thời cho đoàn đi.

Tăng cường công tác tiếp thị, lấy thông tin để đẩy mạnh doanh số vé đối với các khách hàng theo hợp đồng CA đã ký kết và các khách hàng truyền thống, tiếp tục triển khai ký kết các hợp đồng khách hàng CA mới, cũng như xúc tiến phát triển mở rộng mạng lưới các đại lý cấp 2 và cộng tác viên.

c) Kinh doanh khách sạn

Chi nhánh Vân Long: Tập trung vào công tác tiếp thị khách hàng, tăng cường rà soát cơ sở vật chất để đảm bảo chất lượng dịch vụ và hình ảnh khách sạn, kết hợp với khu nhà hàng mới để thu hút khách đến lưu trú và ẩm thực.

Khách sạn Biển Đông: tăng cường quảng bá, tiếp thị hơn nữa để tận dụng cơ sở vật chất vừa mới nâng cấp góp phần tăng hiệu quả SXKD chung cho toàn Công ty.

d) Kinh doanh sản phẩm VTTC Food:

Phát huy thành quả đã đạt được trong các năm qua, mảng kinh doanh VTTC food chú trọng nghiên cứu, nắm bắt và sáng tạo xu hướng tiêu dùng của khách hàng vào các dịp lễ để đưa ra những sản phẩm ấn tượng, góp phần nâng cao doanh số và thương hiệu VTTC Food trên thị trường.

6.2.1.2. Kinh doanh thương mại:

- Tăng cường hơn nữa kinh doanh thương mại đặc biệt là công tác kinh doanh thương mại tại các Chi nhánh.

- Chủ động tiếp cận, nắm bắt thông tin thị trường và nhu cầu sử dụng mặt hàng lớp đặc chủng của các đơn vị trong TKV để ứng phó linh hoạt với mọi biến động; tiếp tục đẩy mạnh dịch vụ vá lốp và cung cấp vật liệu vá cho các đơn vị trong TKV.

- Đảm bảo nguồn cung xút ổn định cho nhóm Lâm Đồng và Nhân Cơ; theo dõi sát sao những biến động về giá và nguồn cung của mặt hàng xút trên thị trường thế giới.

- Công tác kinh doanh vật tư, thiết bị hầm lò: Tiếp tục duy trì chăm sóc tốt các thị trường hiện tại, mặt khác bám sát các dự án đầu tư có liên quan mà TKV triển khai trong năm 2024; Tăng cường hợp tác với các đối tác mới, tiềm năng... để triển khai và phát triển các sản phẩm vật tư mới trong thị trường TKV; Tìm kiếm/triển khai các sản phẩm, công nghệ theo xu hướng cơ giới hoá hoặc có tính ứng dụng cao trong khai thác than hầm lò.

- Tăng cường tính kết nối giữa bộ phận kinh doanh thương mại VPCQ và các Chi nhánh.

6.2.1.3. Kinh doanh phục vụ bữa ăn công nghiệp:

Thường xuyên giám sát, kiểm tra, chỉ đạo việc triển khai dịch vụ ăn ca và bồi dưỡng độc hại của các phòng dịch vụ đời sống tại chi nhánh Vân Long, chi nhánh Quảng Ninh đảm bảo chất lượng và thực đơn bữa ăn đa dạng, vệ sinh an toàn thực phẩm, an toàn lao động, góp phần chăm lo đời sống và tái tạo sức lao động cho CBCNV ngành than.

6.2.1.4. Kinh doanh dịch vụ phục vụ Tập đoàn:

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các nội dung trong Hợp đồng dịch vụ với Tập đoàn, không ngừng nâng cao chất lượng và năng lực chuyên môn trong công tác phục vụ tại tòa văn phòng mới của TKV tại Hà Nội. Bên cạnh đó, chuẩn bị các nguồn lực sẵn sàng triển khai phục vụ tại tòa nhà mới của TKV tại Hạ Long - QN trong thời gian sắp tới.

6.2.1.5. Về kinh doanh dịch vụ VSCN:

Tiếp tục duy trì ổn định sản xuất và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội quy, quy định về ATVSLĐ.

6.2.1.6. Công tác Quản trị:

Tăng cường hơn nữa vai trò của các tổ chức đoàn thể: Công đoàn, Đoàn TN; động viên khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong lao động sản xuất và công tác.

Đẩy mạnh công tác đào tạo đặc biệt là đào tạo nội bộ nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhất là lực lượng lao động trẻ.

Tiếp tục nghiên cứu, ứng dụng các thành tựu công nghệ 4.0 để nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý.

Tăng cường công tác quản lý và kiểm soát tốt chi phí trong bối cảnh kinh doanh gặp nhiều khó khăn.

Phối hợp chặt chẽ với các bộ phận kinh doanh để thu hồi công nợ một cách triệt để, hạn chế tối đa việc phát sinh nợ quá hạn.

Thường xuyên nắm bắt thông tin và phân tích sự biến động của tỷ giá, xu hướng giá cả thị trường, lãi vay ngân hàng, kiểm soát công tác tài chính, kế toán toàn công ty để hạn chế rủi ro.

6.2.2. Tổ chức thực hiện:

Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2024, trước hết mỗi CBNV, mỗi bộ phận trong Công ty cần chủ động xây dựng cho mình một kế hoạch hành động cụ thể, phát huy tối đa sức mạnh của sự đoàn kết và tiềm năng sáng tạo, phấn đấu nâng cao hiệu quả kinh doanh và thu nhập cho người lao động.

7. Giải trình của ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Công ty không có ý kiến gì với ý kiến của kiểm toán.

8. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty.

8.1. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường:

- Mạng kinh doanh Thương mại và Du lịch của Công ty không sử dụng nhiều đến năng lượng, nước và không phát thải các chất độc hại ra môi trường.

- Mạng kinh doanh khách sạn, ăn uống được xây dựng hệ thống xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn quy định, đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường trong kinh doanh khách sạn.

8.2. Đánh giá liên quan đến người lao động:

- Người lao động được ký hợp đồng với Doanh nghiệp đúng quy định của pháp luật.

- Doanh nghiệp xây dựng quy chế tiền công tiền lương, trả lương theo năng lực đóng góp của từ lao động.

- Đóng BHXH, Y tế, Thất nghiệp, Công đoàn cho người lao động; Hàng năm tổ chức khám sức khỏe định kỳ và tổ chức các chương trình nghỉ dưỡng và nhiều chính sách khác cho người lao động.

8.3. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương.

- Nộp đầy đủ thuế cho ngân sách Nhà Nước để xây dựng và bảo vệ tổ quốc.

- Tham gia các phong trào khi địa phương phát động.

- Thăm hỏi, ủng hộ đồng bào ở các vùng khó khăn, nghèo, bão lũ.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2023, nền kinh tế Việt Nam đã trải qua một năm nhiều biến động bởi những khó khăn khách quan đến từ bối cảnh thế giới cũng như những hạn chế trong nội tại nền kinh tế. Theo đó, hoạt động SXKD của các doanh nghiệp Việt nam cũng không nằm ngoài vòng xoáy rủi ro này.

Nhằm đảm bảo quản trị, điều hành Công ty triển khai kế hoạch SXKD có hiệu quả trong bối cảnh chung của thị trường, HĐQT đã luôn bám sát tình hình hoạt động của Công ty, kịp thời chỉ đạo định hướng linh hoạt, thích ứng với tình hình thực tế, tranh thủ được nhiều cơ hội kết nối, duy trì hoạt động SXKD với các thị trường truyền thống.

Cùng với sự quyết liệt của Ban Giám đốc, sự cố gắng, nỗ lực của toàn thể người lao động, Công ty đã tiếp tục hoàn thành các chỉ tiêu trọng yếu trong kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại các phiên họp thường niên và bất thường năm 2023.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty:

HĐQT thường xuyên thực hiện vai trò giám sát đối với Giám đốc Công ty, Ban lãnh đạo điều hành Công ty và các chức danh quản lý khác trong Công ty thông qua việc ban hành các quy chế quản lý nội bộ, xem xét các báo cáo định kỳ, sơ kết, tổng kết hoạt động kinh doanh - đầu tư - quản lý tiền lương, lao động - quản trị chi phí - quyết toán tài chính 6 tháng và cả năm, các nghị quyết, quyết định sắp xếp tổ chức - nhân sự... Qua quá trình giám sát, HĐQT đánh giá nhận xét cụ thể như sau:

Ban lãnh đạo điều hành Công ty đã có sự phân công, phân nhiệm rất rõ ràng bằng văn bản. Giám đốc Công ty chỉ đạo bao quát chung và phân công ủy quyền cho các Phó giám đốc và Kế toán trưởng chịu trách nhiệm về từng lĩnh vực công tác cụ thể, đảm bảo được tính chuyên nghiệp, phát huy khả năng, thế mạnh của từng thành viên trong Ban lãnh đạo điều hành. Các vấn đề mang tính chiến lược hoặc có tầm ảnh hưởng, liên quan đến hoạt động chung của Công ty đều được Ban lãnh đạo điều hành tập trung trí tuệ tập thể để giải quyết.

Giám đốc Công ty đã thực hiện nghiêm túc, đầy đủ quyền hạn và nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công ty với tinh thần trách nhiệm cao; Quyết liệt và chủ động trong điều hành các hoạt động kinh doanh; Luôn quan tâm, chăm lo đến đời sống, tâm tư nguyện vọng của người lao động.

Các thành viên trong Ban lãnh đạo Công ty đã thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ được giao, chấp hành nghiêm chỉnh cơ chế, chính sách pháp luật của Nhà nước, Điều lệ, quy chế, quy định của Công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Với quyền hạn và nhiệm vụ được quy định trong Luật doanh nghiệp; Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, phát huy những thành công đã đạt được, Hội đồng quản trị Công ty xây dựng mục tiêu, phương hướng hoạt động năm 2024, như sau:

a. Mục tiêu, nhiệm vụ :

Năm 2024, thị trường du lịch trong nước và quốc tế có điều kiện phát triển mạnh mẽ hơn năm 2023. Do đó, lĩnh vực kinh doanh lõi hành của Công ty có nhiều cơ hội để tăng trưởng. Tuy nhiên, với ngành nghề kinh doanh đa dạng, Công ty sẽ luôn phải đối mặt với những thách thức mới có thể ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả SXKD chung của Công ty. Do đó, HĐQT xác định nhiệm vụ trọng tâm của năm 2024:

- Tiếp tục duy trì cơ chế vận hành linh hoạt để phát huy tối ưu nguồn lực hiện tại và tích

lũy thêm nguồn tài nguyên mới bổ sung cho các lĩnh vực hoạt động của Công ty. Trong đó đặc biệt chú trọng duy trì và giữ vững thị trường cung cấp hàng hóa, dịch vụ cốt lõi của Công ty vào TKV, mở rộng thị trường ngoài TKV; lan tỏa mạnh mẽ thương hiệu VTTC, tạo nền tảng phát triển bền vững cho doanh nghiệp; đảm bảo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động và lợi ích của cổ đông.

- Phân đấu thực hiện vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch trọng yếu sau đây:

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2024
1	Doanh thu	Triệu đồng	1.280.806
2	GTSX	Triệu đồng	55.393
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	7.000
4	Lao động bình quân người/tháng	Người	618
5	Tiền lương bình quân/người/tháng	Triệu đồng	8,5
6	Cổ tức	%/Vốn CP	8% đến 10%
7	Đầu tư xây dựng	Triệu đồng	19.918

b. Về công tác chỉ đạo điều hành sản xuất và các giải pháp thực hiện:

Để hiện thực hóa các mục tiêu trong kế hoạch hoạt động năm 2024, Hội đồng quản trị Công ty đề ra một số giải pháp chỉ đạo chủ yếu như sau:

- Đồng hành với Ban giám đốc điều hành trong quá trình thực hiện Kế hoạch SXKD và ĐTXD năm 2024 do ĐHĐCĐ thông qua, đảm bảo đưa ra các chỉ đạo, quyết sách hợp lý kịp thời, giúp Công ty triển khai kế hoạch SXKD đạt hiệu quả tối ưu trong điều kiện thực tế của năm 2024.

- Quyết liệt chỉ đạo Ban giám đốc Công ty và các đơn vị tiếp tục tăng cường đẩy mạnh kinh doanh du lịch, thương mại và làm tốt dịch vụ ăn ca công nghiệp, dịch vụ phục vụ văn phòng TKV; chuyên nghiệp hóa mảng kinh doanh sản phẩm VTTC food;

- Tập trung nguồn lực để triển khai thành công các dự án đầu tư trong kế hoạch được ĐHĐCĐ thông qua, nhằm nâng cao chất lượng cơ sở vật chất và công nghệ, đảm bảo điều kiện tối ưu cho hoạt động SXKD của Công ty trong năm 2024 và những năm tiếp theo.

- Đổi mới hình ảnh nhận diện và đẩy mạnh hoạt động truyền thông quảng bá thương hiệu VTTC gắn với sản phẩm và dịch vụ cốt lõi của Công ty nhằm nâng cao hiệu quả thu hút khách hàng và mở rộng thị phần kinh doanh bền vững.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY:

1. Hội đồng quản trị

1.1 Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị:

T	Hội đồng quản trị	Chức danh	Tỷ lệ cổ phần biểu quyết	Số lượng cổ phần	Ghi chú
1	Ông Phạm Đăng Phú	Chủ tịch	36%	900.021	Là người đại diện phần vốn của Tập đoàn VINACOMIN (chiếm 36% vốn điều lệ); Bổ nhiệm ngày 05/9/2023
2	Ông Trần Thế Thành	Chủ tịch	36%	900.021	Là người đại diện phần vốn của Tập đoàn VINACOMIN

					(chiếm 36% vốn điều lệ); Miễn nhiệm ngày 01/8/2023
3	Bà Nguyễn Đoàn Trang	Ủy viên			Miễn nhiệm ngày 24/4/2023
4	Ông Nguyễn Mạnh Toàn	Ủy viên	5,51%	137.923	
5	Bà Nguyễn Quỳnh Phương	Ủy viên	6,98%	174.463	
6	Ông Nguyễn Thanh Tùng	Ủy viên	1,78%	44.392	
7	Ông Nguyễn Thành Trung	Ủy viên	0,58%	14.539	Bổ nhiệm ngày 24/4/2023

(Số lượng cổ phiếu được lấy theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán chốt ngày 22/6/2023 do VSD phát hành ngày 26/6/2023)

1.2 Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin không thành lập các tiểu ban.

1.3 Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Nhằm thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông giao cho, Hội đồng quản trị đã triển khai phê duyệt kế hoạch năm 2023, các cơ chế quản trị chi phí, tạo động lực thúc đẩy sản xuất kinh doanh.

HĐQT đã thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ quy định trong Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, phát huy dân chủ, nâng cao sức mạnh trí tuệ tập thể trong lãnh đạo, mối quan hệ giữa các ủy viên HĐQT, giữa HĐQT với cấp uỷ Đảng nhằm thực hiện nhiệm vụ đảm bảo hiệu quả và tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước, quy chế của Công ty.

Về quy trình làm việc: HĐQT luôn thực hiện nguyên tắc “Theo chế độ tập thể”. Các vấn đề thuộc trách nhiệm quản lý, chỉ đạo hoặc giám sát của HĐQT đều được các thành viên chủ động nghiên cứu, thảo luận để đi đến thống nhất quyết nghị trước khi thực hiện.

Trong năm 2023, HĐQT đã thống nhất thông qua 46 Nghị quyết, ban hành 18 Quyết định để chỉ đạo, giám sát việc triển khai nhiệm vụ của Giám đốc Công ty và thực hiện chức năng nhiệm vụ của HĐQT, cụ thể:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
I	Nghị quyết			
1	01/2023/NQ-VTTC-HĐQT	04/01/2023	Ủy quyền cho giám đốc CNHN ký văn bản giao dịch với ngân hàng	100%
2	02/2023/NQ-VTTC-HĐQT	04/01/2023	Ủy quyền cho giám đốc CNQN ký văn bản giao dịch với ngân hàng	100%
3	03/2023/NQ-VTTC-HĐQT	04/01/2023	Ủy quyền cho giám đốc CNVL ký văn bản giao dịch với ngân hàng	100%

4	04/2023/NQ-VTTC-HĐQT	04/01/2023	Chấp thuận thực hiện các hợp đồng và giao dịch giữa Công ty với Tập đoàn CN Than –Khoáng sản Việt Nam (TKV), các chi nhánh, công ty con và người liên quan khác của TKV	100%
5	05A/2023/QĐ-VTTC-HĐQT	09/02/2023	Vay vốn tại SGD -NH Ngoại Thương	100%
6	05/2023/QĐ-VTTC-HĐQT	15/02/2023	Phê duyệt quyết toán quỹ tiền lương năm 2022	100%
7	06/2023/NQ-VTTC-HĐQT	20/02/2023	Chuẩn bị tổ chức họp ĐHCĐ thường niên năm 2023	100%
8	07/2023/NQ-VTTC-HĐQT	01/03/2023	Thông qua tài liệu ĐHCĐ thường niên	100%
9	08/2023/NQ-VTTC-HĐQT	03/03/2023	Cử lãnh đạo Công ty đi công tác nước ngoài	100%
10	09/2023/NQ-VTTC-HĐQT	13/03/2023	Thông qua dự thảo Quy chế Phối hợp giữa Đảng Ủy, HĐQT và Giám đốc Công ty	100%
11	10/2023/NQ-VTTC-HĐQT	15/03/2023	Phê duyệt BC KTKT và KH lựa chọn nhà thầu dự án: Tổ hợp máy rửa, máy sấy khay, băng tải chia suất ăn CN phục vụ ăn ca tại Cao Sơn	100%
12	11/2023/NQ-VTTC-HĐQT	15/03/2023	Phê duyệt BC KTKT và KH lựa chọn nhà thầu dự án: Đầu tư mở rộng nâng công suất nhà chế biến suất ăn CN - CNVLong	100%
13	12/2023/NQ-VTTC-HĐQT	03/04/2023	Phê duyệt BC KTKT dự án: Đầu tư cải tạo phòng KS Biển Đông và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu	100%
14	13/2023/NQ-VTTC-HĐQT	14/04/2023	Ủy quyền cho giám đốc Công ty ký hợp đồng	100%
15	14/2023/NQ-VTTC-HĐQT	14/04/2023	Điều chỉnh hạn mức tín dụng với NH TMCP Kỹ Thương Việt Nam	100%
16	15A/2023/ NQ-VTTC-HĐQT	28/04/2023	Bổ nhiệm lại chức vụ cán bộ Công ty (PGĐ Nguyễn Thanh Tùng)	100%
17	15/2023/ NQ-VTTC-HĐQT	28/04/2023	Nâng bậc lương cán bộ (PGĐ Nguyễn Quỳnh Phương)	100%
18	16/2023/ NQ-VTTC-HĐQT	05/05/2023	Cử lãnh đạo Công ty đi công tác nước ngoài	100%
19	17/2023/ NQ-VTTC-HĐQT	10/05/2023	Thưởng Người quản lý Công ty năm 2022	100%
20	18/2023/ NQ-VTTC-HĐQT	22/05/2023	Bổ nhiệm lại TP.KHĐT Công ty	100%
21	19/2023/ NQ-VTTC-HĐQT	22/05/2023	Cử lãnh đạo Công ty đi công tác nước ngoài	100%
22	20/2023/ NQ-VTTC-HĐQT	05/06/2023	Phê duyệt cán bộ Công ty du lịch nước ngoài	100%
23	21/2023/ NQ-VTTC-HĐQT	05/06/2023	Chi trả cổ tức năm 2022	100%

24	22/2023/ NQ-VTTC-HĐQT	06/06/2023	Bổ nhiệm lại GD CNQN (ông Nguyễn Thành Trung)	100%
25	23/2023/ NQ-VTTC-HĐQT	16/06/2023	Công tác cán bộ	100%
26	24/2023/ NQ-VTTC-HĐQT	20/06/2023	Trưởng ban kiểm soát đi công tác nước ngoài	100%
27	25/2023/ NQ-VTTC-HĐQT	26/06/2023	Điều chỉnh kế hoạch ĐTXD năm 2023	100%
28	26/2023/ NQ-VTTC-HĐQT	17/07/2023	Chuẩn bị tổ chức họp ĐHĐCĐ bất thường	100%
29	27/2023/ NQ-VTTC-HĐQT	19/07/2023	Cử lãnh đạo Công ty đi nước ngoài	100%
30	28/2023/ NQ-VTTC-HĐQT	20/07/2023	Dùng triển khai dự án ĐTXD công trình khách sạn Biển Đông	100%
31	29/2023/ NQ-VTTC-HĐQT	25/07/2023	Phê duyệt BCKTKT và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư xe ô tô 7 chỗ	100%
32	31/2023/ NQ-VTTC-HĐQT	31/07/2023	Thay đổi nhân sự HĐQT nhiệm kỳ IV	100%
33	32/2023/ NQ-VTTC-HĐQT	31/07/2023	Cuộc họp HĐQT 20h ngày 31/7/2023	100%
34	33/2023/ NQ-VTTC-HĐQT	31/07/2023	Ô.Tùng –UV HĐQT, PGĐ Công ty nghỉ phép đi nước ngoài	100%
35	34/2023/ NQ-VTTC-HĐQT	31/08/2023	Thay đổi nhân sự Ban kiểm tra tư cách cổ đông	100%
36	35/2023/ NQ-VTTC-HĐQT	05/09/2023	Cuộc họp HĐQT ngày 05/9/2023 1/Bầu ông Phạm Đăng Phú giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty 2/Thông qua điều chỉnh phân công nhiệm vụ các TV HĐQT nhiệm kỳ IV	100%
37	36/2023/ NQ-VTTC-HĐQT	14/09/2023	Bổ nhiệm lại nhân sự chủ chốt 1/Bổ nhiệm lại Ô. Trần Tất Thành – GD CNHN 2/Bổ nhiệm lại bà Ngô Thị Minh – TP.TT&MKT Công ty	100%
38	37/2023/ NQ-VTTC-HĐQT	27/09/2023	Phê duyệt BC KTKT và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư hệ thống vá nổi băng tải và bọc rulo- Xưởng vá lốp	100%
39	38/2023/ NQ-VTTC-HĐQT	05/10/2023	Giao nhiệm vụ Phụ trách P.TCHC cho bà Nguyễn Thu Hà	100%
40	39/2023/ NQ-VTTC-HĐQT	23/10/2023	Cử 03 lãnh đạo Công ty đi công tác NN	100%
41	40/2023/ NQ-VTTC-HĐQT	09/11/2023	Cán bộ nghỉ phép đi nước ngoài	100%
42	41/2023/ NQ-VTTC-HĐQT	27/11/2023	Thông qua hạn mức tín dụng tại các ngân hàng	80%
43	42/2023/ NQ-VTTC-	27/11/2023	Vay vốn NHNN & PTNT CNQNinh	100%

	HĐQT			
44	43/2023/NQ-VTTC-HĐQT	27/11/2023	Vay vốn NHĐT&PTVN – CN Ngọc Khánh Hà Nội	100%
45	44/2023/NQ-VTTC-HĐQT	27/11/2023	Thông qua HMTD tại NH TMCP Đại chugs Việt Nam – CN Hai Bà Trưng	100%
46	45/2023/NQ-VTTC-HĐQT	05/12//2023	Kiểm điểm, đánh giá, xếp loại cán bộ thuộc diện HĐQT quản lý	100%
II	Quyết định			
1	07/QĐ-VTTC-HĐQT	17/02/2023	Thành lập Ban tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023	100%
2	06/QĐ-VTTC-HĐQT	21/02/2023	Phê duyệt quỹ lương năm 2022	100%
3	10/QĐ-VTTC-HĐQT	03/03/2023	Cử lãnh đạo công ty đi công tác nước ngoài	100%
4	21/QĐ-VTTC-HĐQT	17/04/2023	Thành lập Ban thẩm tra tư cách cổ đông	100%
5	23/QĐ-VTTC-HĐQT	28/04/2023	Nâng bậc lương PGĐ Công ty	100%
6	24/QĐ-VTTC-HĐQT	28/04/2023	Bổ nhiệm lại PGĐ Công ty (ông Nguyễn Thanh Tùng)	100%
7	26/QĐ-VTTC-HĐQT	05/05/2023	Cử 03 cán bộ đi công tác nước ngoài	100%
8	28/QĐ-VTTC-HĐQT	11/05/2023	Thưởng người quản lý công ty năm 2022	100%
9	29/QĐ-VTTC-HĐQT	22/05/2023	Cử ông N.M.Toàn – Giám đốc Công ty đi công tác Đài loan	100%
10	31/QĐ-VTTC-HĐQT	20/06/2023	Cử ông H.V.Kiểm – TB Kiểm soát đi công tác Đài Loan	100%
11	35/QĐ-VTTC-HĐQT	19/07/2023	Cử ô.N.M.Toàn – UVHĐQT, Giám đốc Công ty đi công tác Trung quốc	100%
12	36/QĐ-VTTC-HĐQT	20/07/2023	Dừng triển khai dự án ĐXD KS Biển Đông	100%
13	37/QĐ-VTTC-HĐQT	20/07/2023	Thành lập Ban tổ chức họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2023	100%
14	41/QĐ-VTTC-HĐQT	31/07/2023	Thành lập Ban thẩm tra tư cách cổ đông tham dự họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2023	100%
15	45/QĐ-VTTC-HĐQT	08/08/2023	Điều chỉnh kế hoạch ĐTXD năm 2023	100%
16	46/QĐ-VTTC-HĐQT	31/08/2023	Thành lập Ban thẩm tra tư cách cổ đông (thay thế QĐ số 41/QĐ-VTTC-ĐHĐCĐ ngày 31/7/2023)	100%
17	51A/QĐ-VTTC-HĐQT	05/09/2023	Phân công nhiệm vụ HĐQT	100%
18	54/QĐ-VTTC-HĐQT	23/10/2023	Cử 03 TV HĐQT đi công tác nước ngoài (Trung quốc)	100%

1.4. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành:

Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và theo dõi, giám sát công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Giám đốc Công ty theo đúng quy định của luật doanh nghiệp, Điều lệ hiện hành của Công ty và Nghị quyết của HĐQT.

1.5 Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có

1.6 Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm:

- Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty tại ngày 31/12/2023:

STT	Hội đồng quản trị	Chức danh
1	Ông Phạm Đăng Phú	Chủ tịch
2	Ông Nguyễn Mạnh Toàn	Ủy viên
3	Bà Nguyễn Quỳnh Phương	Ủy viên
4	Ông Nguyễn Thanh Tùng	Ủy viên
5	Ông Nguyễn Thành Trung	Ủy viên

- Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm:

2. Ban kiểm soát

2.1 Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

S TT	Ban kiểm soát	Chức danh	Tỷ lệ cổ phần biểu quyết	Số lượng cổ phần	Ghi chú
1	Hoàng Văn Kiệt	Trưởng ban KS		0	
2	Nguyễn Thị Lương Anh	Ủy viên		0	Đại diện cho Tập đoàn VINACOMIN (chiếm 36% vốn điều lệ)
3	Phan Thành Chung	Ủy viên	0,94%	23.500	

(Số lượng cổ phiếu được lấy theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán chốt ngày 22/6/2023 do VSD phát hành ngày 26/6/2023)

2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát

2.2.1. Hoạt động của Ban Kiểm soát

- Năm 2023 Ban Kiểm soát Công ty đã thực hiện nhiệm vụ của mình theo Quy định của Luật DN, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty.
- Định kỳ hàng quý và cả năm Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm soát các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Sau đợt kiểm soát Ban kiểm soát đều tổng hợp kết quả làm việc của Ban bằng việc thông qua biên bản làm việc từng lần và trong kỳ làm việc đã đưa ra những tồn tại cần khắc phục trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh, công tác quản lý tài chính, phát hiện cảnh báo sớm rủi ro của Công ty góp phần đảm bảo sản xuất kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả, bảo toàn vốn của Cổ đông và tuân thủ theo các quy định của pháp luật.
- Giám sát hoạt động quản lý điều hành của Hội đồng Quản trị thông qua việc thực thi các văn bản quản lý của Nhà Nước, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Giám sát hoạt động của Ban Giám đốc điều hành và cán bộ quản lý Công ty thông qua việc triển khai thực hiện Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và các văn bản quản lý khác của Công ty.
- Kiểm soát việc xây dựng, tổ chức thực hiện các văn bản quản lý nội bộ về trình tự, thủ tục, nội dung và thể thức ban hành văn bản để đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.
- Giám sát việc thực thi pháp luật của Công ty, việc công bố thông tin theo quy định của pháp luật.
- Thẩm định Báo cáo tài chính quý và năm, Báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc điều hành Công ty nhằm đánh giá tính trung thực, hợp lý, khách quan của các số liệu, tài liệu báo cáo, đảm bảo phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành. Trình Đại hội đồng cổ đông Công ty và các cơ quan quản lý Nhà nước.
- Đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán. Xem xét thu quản lý của Kiểm toán độc lập và ý kiến phản hồi của Ban Giám đốc Công ty.
- Giám sát việc phối hợp lãnh đạo Công ty thông qua Nghị quyết liên tịch giữa Đảng uỷ, Công đoàn, Đoàn thanh niên với Ban Giám đốc Công ty.
- Xem xét tính hợp lý của việc huy động, phân phối và sử dụng các nguồn lực: Tài sản, vật tư, tiền vốn, tuyển dụng, sử dụng và chế độ của người lao động;
- Giám sát Ban Giám đốc Công ty trong việc thực thi những kiến nghị của cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán ...
- Tham gia các cuộc họp của HĐQT, Ban Giám đốc và các cuộc họp khác của Công ty (khi được mời) với tinh thần trách nhiệm, xây dựng và hợp tác.
- Tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, ban điều hành Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Thường xuyên giữ mối liên hệ giữa các thành viên trong Ban kiểm soát, giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban Giám đốc Công ty và các Cổ đông.
- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật DN, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

2.2.2. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty

Trong năm 2023 Ban kiểm soát đã tiến hành đánh giá kết quả hoạt động của Công ty thông qua các cuộc kiểm tra:

Biên bản	Ngày-tháng	Nội dung	Kết quả (thống nhất)
	08/2/2023	Kiểm tra và thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2022	100%
	12/5/2023	Kiểm soát hoạt động quản lý điều hành sản xuất kinh doanh 3 tháng đầu năm 2023	100%
	10/8/2023	Kiểm soát hoạt động quản lý điều hành sản xuất kinh doanh 6 tháng năm 2023	100%
	26/10/2023	Kiểm soát hoạt động quản lý điều hành sản xuất kinh doanh 9 tháng năm 2023	100%

- Ban kiểm soát Công ty thống nhất xác nhận số liệu tại Báo cáo Kết quả SXKD và Báo cáo Tài chính năm 2023 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán BDO thực hiện.

- Ý kiến của kiểm toán viên về Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty là ý kiến chấp nhận toàn bộ. Báo cáo tài chính năm 2023 đã phản ánh một cách trung thực, hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31/12/2023.

- Công tác hạch toán đảm bảo không có sai sót trọng yếu.

- Tổ chức bộ máy kế toán được thực hiện tập trung đảm bảo phù hợp với qui trình tổ chức sản xuất và quản lý Công ty.

- Thực hiện chế độ sổ sách, chứng từ kế toán theo đúng quy định tại TT số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài Chính.

2.2.3. Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

a) Giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị:

Ban kiểm soát đã bám sát hoạt động của HĐQT; Tham dự các cuộc họp của HĐQT và có ý kiến phân tích, đánh giá khách quan đối với các vấn đề thuộc nhiệm vụ quyền hạn của HĐQT, đảm bảo các Nghị quyết, quyết định của HĐQT được thông qua không trái với Điều lệ, thực tế của Công ty. Cụ thể:

Biên bản, Nghị quyết các cuộc họp của HĐQT bằng hình thức trực tiếp/thông qua văn bản xin ý kiến đều được Thư ký công ty gửi tới Ban kiểm soát.

HĐQT duy trì nề nếp các cuộc họp thường kỳ hoặc đột xuất đảm bảo chương trình, thành viên dự họp, thường tập trung các nội dung chủ yếu tạo hành lang pháp lý để Ban lãnh đạo điều hành thực hiện triển khai nghị quyết của HĐQT, chủ yếu ở những công việc:

- Triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ; hoàn thiện nâng cao các mặt hoạt động quản lý phục vụ điều hành của Công ty.

- Công tác chuẩn bị cho tổ chức Họp ĐHQĐ Cổ đông thường niên.

- HĐQT thông qua việc ủy quyền cho giám đốc công ty, chi nhánh ký các hợp đồng kinh doanh, tín dụng, vay vốn, thế chấp tài sản, bảo lãnh, mở L/C có giá trị $\geq 35\%$ tổng tài sản tại các Ngân hàng thương mại

- Ủy quyền cho giám đốc Chi nhánh thực hiện tự chủ trong hạn mức giám đốc công ty ủy quyền: Quyền bảo lãnh bảo hành sản phẩm, bảo lãnh thanh toán, bảo lãnh tiền ứng trước với các ngân hàng; Để thực hiện các gói thầu, các hợp đồng kinh tế với các hợp đồng liên quan do Giám đốc Công ty ủy quyền trong năm.

- Nghị quyết bổ sung thay thế kế hoạch Đầu tư điều chỉnh trình ĐHQĐ thường niên và bất thường năm 2023.

b) Giám sát đối với Giám đốc Công ty:

Ban giám đốc Công ty đã trực tiếp điều hành hoạt động SXKD của Công ty theo chức năng, nhiệm vụ được qui định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ hiện hành của Công ty. Cụ thể như sau:

- Triển khai nghiêm túc, kịp thời các Nghị quyết, quyết định của HĐQT;

- Chủ động đề xuất với HĐQT những giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động và quản lý công ty; Xây dựng các quy chế, quy định trình HĐQT phê duyệt ban hành hoặc ban hành các quy định quản lý nội bộ trong phạm vi thẩm quyền để đáp ứng kịp thời yêu cầu thực tế hoạt động của Công ty.

- Chủ động, linh hoạt trong việc thu xếp nguồn vốn kịp thời phục vụ hoạt động SXKD; Triển khai dự án ĐTXD theo đúng qui trình, thủ tục và phạm vi ủy quyền của HĐQT; Đảm bảo kinh doanh và đầu tư hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn.

- Thực hiện công tác quy hoạch nhân sự, bổ nhiệm các chức danh quản lý đúng qui trình; quản lý và tuyển dụng lao động, đào tạo, nâng lương cho người lao động, quản lý tiền lương, thực hiện chế độ đãi ngộ với người lao động kịp thời, đúng qui chế, qui định.

- Thực hiện đầy đủ và kịp thời các nghĩa vụ đối với NSNN với cổ đông và người lao động.

2.2.4. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Ban kiểm soát đã phối hợp với HĐQT trong mọi lĩnh vực hoạt động theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty: BKS được mời tham dự tất cả các cuộc họp của HĐQT và có ý kiến phân tích, đánh giá khách quan đối với các vấn đề thuộc nhiệm vụ quyền hạn của HĐQT, đảm bảo cho các Nghị quyết của HĐQT được thông qua không trái với quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế của công ty.

- Sự phối hợp đối với Ban Giám đốc điều hành: Ban Giám đốc Công ty và các Đơn vị/Phòng ban cung cấp thông tin, tài liệu và tạo mọi điều kiện để các thành viên Ban kiểm soát chủ động xem xét, kiểm tra hoạt động SXKD - quản trị chi phí - quản lý điều hành của Công ty và Đơn vị; Kịp thời đưa ra ý kiến tham vấn, nhắc nhở giúp ban Giám đốc Công ty/Đơn vị thực hiện đúng chức năng, quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty trong mọi lĩnh vực hoạt động.

2.2.5. Những tồn tại cần được quan tâm giải quyết:

- Xây dựng các biện pháp đẩy mạnh bán hàng, giảm tồn kho về mức hợp lý
- Đôn đốc thu hồi công nợ nhất là công nợ quá hạn, tạo nguồn trả nợ ngân hàng và người bán để giảm hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát

3.1 Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích.

ĐVT: Triệu đồng

TT	Họ và tên	Chức danh	Lương	Phụ cấp	Tiền thưởng	Tổng cộng
I	Hội đồng quản trị			433,9	138,5	572,4
1	Trần Thế Thành	Chủ tịch HĐQT (miễn nhiệm ngày 01/8/2023)		79,3		79,3
2	Phạm Đăng Phú	Chủ tịch HĐQT (bổ nhiệm ngày 01/8/2023)		20,8		20,8
3	Nguyễn Đoan Trang	Ủy viên HĐQT (miễn nhiệm ngày 24/4/2023)		49,0	36,3	85,3
4	Nguyễn Mạnh Toàn	Ủy viên HĐQT		86,6	31,2	117,8
5	Nguyễn Quỳnh Phương	Ủy viên HĐQT		85,8	35,2	121,1
6	Nguyễn Thanh Tùng	Ủy viên HĐQT		75,6	28,1	103,7
7	Nguyễn Thành Trung	Ủy viên HĐQT (bổ nhiệm ngày 24/4/2023)		36,8	7,7	44,5
II	Ban kiểm soát		558,9	171,6	54,1	784,6
1	Hoàng Văn Kiệt	Trưởng ban KS	199,0		28,1	227,1
2	Nguyễn Thị Lương Anh	Ủy viên		85,8		85,8
3	Phan Thành Chung	Ủy viên	359,9	85,8	26,0	471,7
III	Ban Giám đốc		2.288,2		28,1	2.316,3
1	Nguyễn Mạnh Toàn	Giám đốc	629,7			629,7
2	Nguyễn Thanh Tùng	Phó giám đốc	550,4			550,4
3	Nguyễn Quỳnh Phương	Phó giám đốc	551,6			551,6
4	Nguyễn Trung Tuyển	Phó giám đốc	556,5		28,1	584,6



3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: (Số lượng cổ phiếu được lấy theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán chốt ngày 22/6/2023 do VSD phát hành ngày 26/6/2023)

Stt	Người thực hiện giao dịch	Chức danh tại Cty	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
				Số CP	Tỷ lệ	Số CP	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Mạnh Toàn	UVHĐQT ; GD Cty		95.501	3,82%	137.923	5,51%	
2	Nguyễn Thanh Tùng	PGĐ cty		44.392	1,78%	44.392	1,78%	
3	Nguyễn Trung Tuyển	PGĐ cty		6.537	0,26%	6.537	0,26%	
4	Nguyễn Quỳnh Phương	UVHĐQT ; PGĐ Cty		146.812	5,87%	174.463	6,98%	
5	Nguyễn Thành Trung	UVHĐQT ; GD Chi Nhánh Quảng Ninh		14.539	0,58%	14.539	0,58%	
6	Phan Thị Hằng	KTTTr Cty		1.072	0,04%	22.004	0,88%	
7	Phan Thành Chung	UV ban Kiểm soát		500	0,02%	23.500	0,94%	
8	Hoàng Liên Hà		Con gái ông Hoàng Văn Kiệm trưởng ban KS	100	0,003 %	100	0,003 %	
9	Trần Thị Huệ Chi		Vợ ông Nguyễn Thành Trung	2.626	0,11%	2.626	0,11%	

3.3 Hợp đồng giao dịch với cổ đông nội bộ: Không phát sinh.

3.4 Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty: Công ty thực hiện đúng, đủ các quy định về quản trị trong điều hành sản xuất kinh doanh.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH :

1. Đơn vị kiểm toán độc lập:

- Đơn vị kiểm toán: Công ty TNHH Kiểm toán BDO
- Địa chỉ: Tầng 20, Tòa nhà ICON4, Số 243A Đê La Thành, phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, TP Hà Nội
- Điện thoại : 024.37833911 FAX: 024.37833914
- EMAIL:
- WEBSITE:

2. Ý kiến Kiểm toán độc lập:

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin, được lập ngày 05 tháng 03 năm 2024 từ trang 05 đến trang 42, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

- Trách nhiệm của Ban Giám đốc:

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo Tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

- Trách nhiệm của kiểm toán viên:

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu nhập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm toán nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

- Ý kiến của kiểm toán viên:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại - Vinacomin tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

3. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán:

Báo cáo Tài chính năm 2023 của Công ty đã được Công ty TNHH Kiểm toán BDO kiểm toán và được đăng toàn văn trên trang website của công ty.

Địa chỉ: www.vttc.net.vn

Tại danh mục: Quan hệ cổ đông.

Hà Nội, ngày 15 tháng 3 năm 2024

**Xác nhận của đại diện theo pháp luật của công ty
Giám đốc**



Nguyễn Mạnh Toàn